TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐ-TA	*Đăk Hà, ngày 26 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ – TỈNH KON TUM

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

-*Thẩm phán*: Ông Nguyễn Hữu Tiến.

- *Thư ký phiên họp*: Ông Vũ Đức Huynh – Thư ký TAND huyện Đăk Hà.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 06/2024/QĐ-MPH ngày 20 tháng 9 năm 2024 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: A N, sinh ngày 18/10/2000; số định danh cá nhân/CMND/CCCD: 062200001487; nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; Dân tộc: Rơ Ngao; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 03/12; Con ông: A W và bà Y V; Tiền án, tiền sự: Không. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Nguyễn Hoài V1 - Trưởng phòng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Trung K –Phó trưởng phòng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên họp: Bà Trần Kim Dung – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28/8/2024, A N có đến khu vực thành phố K tỉnh Kon Tum để gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể để mua ma tuý dạng ma tuý đá với số tiền 300.000 đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Sau đó, vì có nhu cầu sử dụng nên đến chiều cùng ngày N đã về nhà lấy một bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý rồi đi đến khu vực lô cà phê vắng người thuộc thôn G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum để

sử dụng. A N đổ số ma tuý đá vào bộ dụng cụ, dùng bật lửa hơ và hút vào bằng đường miệng. Đến ngày 30/8/2024, A N bị Công an xã Đ, huyện Đ tiến hành test nhanh ma tuý. Kết quả: A N dương tính với chất ma tuý trong cơ thể loại **Methanphentamine (ma tuý đá).**

Tại phiên họp: Người bị đề nghị A N, không có ý kiến gì về hồ sơ đề nghị và đồng ý đi cai nghiện bắt buộc nhưng đề nghị Tòa án xem xét áp dụng thời gian đi cai nghiện bắt buộc thấp nhất.

- *Ý kiến của đại diện Trưởng phòng* Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ *tại phiên họp*: A N là đối tượng nghiện ma tuý trên 18 tuổi vào ngày 05/10/2023 lực lượng Công an phát hiện A N có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma tuý nên tiến hành mời về trụ sở cơ quan để làm việc. Tại trụ sở Công an xã Đ qua test nhanh ma tuý trong nước bọt của A N phát hiện A N dương tính với chất ma tuý trong cơ thể. Ngày 10/10/2023, Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý số 173/QĐ-UBND đối với A Nghix đến ngày 30/8/2024 lực lượng Công an huyện Đ phát hiện A N1 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma tuý nên tiến hành mời về trụ sở cơ quan để làm việc. Qua test nhanh phát hiện A N dương tính với chất ma tuý trong cơ thể.

Tại phiếu kết quản xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/9/2024 của Trung tâm y tế huyện Đ xác định A N: Nghiện ma tuý loại Methanphentamine (ma tuý đá) nhưng không đăng ký cái nghiện ma túy tự nguyện. Vì vậy, Công an xã Đ đã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với A N.

Ngày 17/9/2024, Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ đã có văn bản số 446/CV-LĐTBXH gửi Toà án nhân dân huyện Đăk Hà đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A N, tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma tuý tỉnh Gia Lai (Địa chỉ: Thôn B, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai). Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A N với thời hạn từ 12 đến 16 tháng.

- *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà*: Thông qua việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong quá trình giải quyết hồ sơ từ khi thụ lý vụ việc cho đến thời điểm công bố quyết định, những người tham gia phiên họp và Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Đề nghị Tòa án áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A N với thời hạn áp dụng từ 12 tháng đến 16 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

[1] *Về thành phần hồ sơ và trình tự, thủ tục*: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng phòng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ đối với A N được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

[2] *Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*; Vào Ngày 30/8/2024 lực lượng Công an xã Đ, huyện Đ phát hiện A N sử dụng trái phép chất ma tuý. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu áp dụng biến pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A N vẫn còn.

[3] *Về căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*.

Xét thấy, A N là đối tượng sử dụng ma túy từ cuối năm 2016, tần suất sử dụng ma tuý thời gian đầu là không thường xuyên. Tuy nhiên, từ đầu năm 2024 đến nay A N sử dụng ma tuý nhiều hơn. Mặc dù trước đó A N đã nhiều lần tìm cách từ bỏ việc sử dụng ma túy nhưng không thành.

Ngoài ra hồ sơ thể hiện ngày 10/10/2023, Ủy ban nhân dân xã Đ đã ra Quyết định số 173/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với A N với thời hạn 01 năm; tuy nhiên, vào ngày 28/8/2024, A n tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và bị phát hiện nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021.

Do đó, căn cứ Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 thì hành vi của A N có đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo như đề nghị của Trưởng Phòng lao động thương binh và Xã hội huyện Đ. Việc đưa A N đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma tuý tỉnh Gia Lai là cần thiết đồng thời giúp cho A N cắt cơn, giải

độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: A N2 đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH ngày 13/12/2022 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A N, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2000.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma tuý tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Thôn B, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Về thời hạn khiếu nại, khiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án.

Thời hạn khiếu nại của người bị đề nghị A N là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thời hạn kiến nghị của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan Công an huyện Đ, tỉnh KonTum; Trưởng phòng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ; Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ và Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma tuý tỉnh Gia Lai có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Công an huyện Đăk Hà;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH H. Đăk Hà;
- Cơ sở TV và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Đăk La, huyện Đăk Hà;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến